

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-ST
Ngày **28 - 3 - 2022**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1 Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 16/03/2022 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T, sinh năm 1998 tại tỉnh Đ; thường trú: 66A khu phố Bình thung 1, phường B, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Vũ, sinh năm 1973 và bà Lê Thị Phụng, sinh năm 1975; bị cáo có 01 anh ruột sinh năm 1994.

Tiền án, Tiền sự: **Không.**

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2021 cho đến nay. **Bị cáo có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.**

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1987. Địa chỉ: 55/1, khu phố T, phường T1, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 48, đường 17, khu phố 5, phường L, thành phố T, Thành phố H. Vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Tiến L. Vắng mặt;

2. Lương Văn B. Vắng mặt;

3. Trần Văn K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc T và Nguyễn Trung H là bạn bè, vào khoảng 09 giờ ngày 10/7/2021, H điện thoại rủ T đi Cướp giật tài sản thì T đồng ý. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exciter màu đen biển số 55X7 - 9880 đến nhà T tại số 66A khu phố Bình Thung 1, phường B, thành phố D, tỉnh B chờ T lưu thông trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tìm người đi đường có tài sản để chiếm đoạt. Khi H điều khiển xe mô tô chờ T đến trước tiệm bánh kem “Minh Phát” đường Lê Hồng Phong, thuộc tổ 20 khu phố Tân Phú 1, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện anh Nguyễn Văn T, đang ngồi trên xe mô tô dựng bên lề đường trước tiệm bánh kem, trong ngăn để đồ phía trước bên trái xe mô tô của anh Truyền có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung A 50 màu xanh, H nói cho T biết đồng thời điều khiển xe mô tô chạy vòng lại khoảng 10m chạy từ phía sau lên áp sát bên trái xe anh Truyền, T ngồi phía sau dùng tay phải nhanh chóng giật điện thoại di động đang để trong hộp đựng đồ phía trước xe của anh Truyền, H điều khiển xe mô tô tăng ga tẩu thoát về hướng phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Anh Truyền tri hô và cùng người dân đuổi theo được khoảng 400m thì H và T bị ngã xe xuống đường, H và T tiếp tục bỏ chạy, người dân tiếp tục truy đuổi và bắt được T cùng tang vật. Riêng H bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ :

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A 50 màu xanh của người anh Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động của T hiệu Iphone 6, màu vàng gold, Số Imei 352023075152435; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exciter màu đen biển số 55X7 – 9880 (phương tiện do H và T sử dụng vào việc phạm tội).

Theo bản kết luận định giá số 119/BB.ĐG ngày 19/3/2020, của hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xác định tài sản bị chiếm đoạt là điện thoại di động hiệu Samsung A 50 có trị giá 2.200.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với Nguyễn Trung H, do H bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An tách vụ án, tạm đình chỉ, ra quyết định truy nã khi nào bắt được Nguyễn Trung H sẽ phục hồi điều tra xử lý sau.

Tại cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 03 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T mức án từ **03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.**

Về xử lý vật chứng :

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A 50 màu xanh, đã trả lại cho người bị hại.

+ 01 điện thoại hiệu Iphone 6, màu vàng gold, Số Imei 3520230751524, do bị can T sử dụng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

+01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exciter màu đen biển số 55X7 - 9880, do T và H sử dụng vào việc phạm tội, chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ khi nào bắt được H điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay KH nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 10 giờ ngày 10/7/2021, Nguyễn Trung H điều khiển xe mô tô chở T đến trước tiệm bánh kem “Minh Phát” đường Lê Hồng Phong, thuộc tổ 20 khu phố Tân phú 1, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện anh Nguyễn Văn T, đang ngồi trên xe mô tô dựng bên lề đường trước tiệm bánh kem, trong ngăn để đồ phía trước bên trái xe mô tô của anh Truyền có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung A 50 màu xanh, H chạy từ phía sau lên áp sát bên trái xe anh Truyền, bị cáo Phạm Ngọc T ngồi phía sau dùng tay phải nhanh chóng giật điện thoại di động đang để trong hộp đựng đồ phía trước xe của anh Truyền và nhanh chóng tẩu thoát

Như vậy, hành vi đối tượng Nguyễn Trung H cùng với bị cáo Phạm Ngọc T sử dụng xe mô tô làm phương tiện, áp sát bị hại giật tài sản đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 86/CT - VKS ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi điều khiển xe mô tô áp sát xe đi cùng chiều để giật tài sản của người bị là vi phạm pháp luật và nguy hiểm đến tính mạng người bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, mới tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tình tiết trên được quy định tại điểm h và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi, trả lại cho người bị hại và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động hiệu Samsung A 50 màu xanh của bị hại anh Nguyễn Văn T, đã trả lại cho người bị hại là phù hợp.

01 điện thoại hiệu Iphone 6, màu vàng gold, Số Imei 3520230751524, do bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Exciter màu đen biển số 55X7 - 9880, do bị cáo và đối tượng Nguyễn Trung H sử dụng vào việc phạm tội, chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ khi nào bắt được H điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[8] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Phạm Ngọc T và xử lý các vấn đề khác là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với đối tượng Nguyễn Trung H sau khi phạm tội đã bỏ trốn nên Cơ quan Điều tra Công an Dĩ An đã ra Quyết định truy nã bị can và Quyết định tách vụ án Hình sự để điều tra xử lý sau là đúng quy định tại Điều 170 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone 6, màu vàng gold, Số Imei 3520230751524 thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc T.

Theo biên bản giao nhận vật chứng 04/3/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Phạm Ngọc T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Thị Uyên